



CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN

Certificate of Accreditation

Phòng thí nghiệm/Laboratory:

PHÒNG THỬ NGHIỆM - CÔNG TY CỔ PHẦN FUTAI
CÔNG TY CỔ PHẦN FUTAI

LABORATORY - FUTAI JOINT STOCK COMPANY
FUTAI JOINT STOCK COMPANY

Địa điểm PTN/Lab location:

Lô E4-2, đường số 3, KCN Đức Hòa 3 - Hồng Đát, xã Đức Lập Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam
Lot E4-2, Road No. 03, Duc Hoa 3 Industrial Park - Hong Dat, Duc Lap Ha Commune,
Duc Hoa District, Long An Province, Vietnam

Mã số/Accreditation No.

VALAS 066

Đã được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn
Has been assessed and found to conform with the requirements of standard

ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực công nhận/ Field of Accreditation

Hóa

Chemical

Phụ lục kèm theo quyết định số: 230/QĐ - VACI ngày 17/02/2022
Accreditation accompanied with decision No.230/QĐ-VACI dated 17/02/2022

Chứng chỉ có giá trị/This certificate is valid:

Từ ngày 17 tháng 02 năm 2022 đến ngày 16 tháng 02 năm 2027
From 17/02/2022 to 16/02/2027



TS. Hoàng Hữu Thám



**PHỤ LỤC
ATTACHMENT**

(Kèm theo quyết định số: 230/QĐ - VACI ngày 17 tháng 02 năm 2022
của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)

Attached to the Decision No: 230/QĐ-VACI date 17 month 02 year 2022 of the
Vietnam Institute of Accreditation)

Tên phòng thử nghiệm: **Phòng Thử Nghiệm – Công ty Cổ phần Futai**

Laboratory: **Laboratory – Futai Joint Stock Company**

Cơ quan chủ quản: **Công ty Cổ phần Futai**

Organization: **Futai Joint Stock Company**

Lĩnh vực thử nghiệm: **Hóa**

Field of testing: **Chemical**

Số hiệu/ Code: **VALAS 066**

Hiệu lực công nhận/ Period of Validation: **16/02/2027**

Địa chỉ/ Headquarters: **Lô E4-2, đường số 3, KCN Đức Hòa 3 - Hồng Đát, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam**

Lot E4-2, Road No. 03, Duc Hoa 3 Industrial Park - Hong Dat, Duc Lap Ha Commune, Duc Hoa District, Long An Province, Vietnam

Địa chỉ phòng thí nghiệm/ Lab Location: **Lô E4-2, đường số 3, KCN Đức Hòa 3 - Hồng Đát, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Việt Nam**

Lot E4-2, Road No. 03, Duc Hoa 3 Industrial Park - Hong Dat, Duc Lap Ha Commune, Duc Hoa District, Long An Province, Vietnam

Chuẩn mực công nhận/ Accreditation standard: **ISO/IEC 17025:2017**

Người quản lý/ Laboratory manager: **Nguyễn Thị Thu Sen**

Người có thẩm quyền ký/ Approved signatory:

TT	Họ và tên/ Full name	Phạm vi được ký/ Scope
1.	Lâu Cún Chánh	Tất cả các phép thử được công nhận / Giám đốc <i>All accredited tests/ Director</i>
2.	Nguyễn Thị Thu Sen	Tất cả các phép thử được công nhận/ Trưởng phòng <i>All accredited tests/ Manager</i>

Điện thoại/ Tel: 0962.860.020

Fax:

E-mail: phongthunghiemfutai@gmail.com

Website:

HỌC VÀ KỸ THUẬT

Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa
Field of testing : Chemical

STT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử Material or product tested	Tên phép thử cụ thể The name of specific tests	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo Limit of quantitation (if any)/range of measurement	Phương pháp thử Test method
1.	Thuốc bảo vệ thực vật và hoạt chất kỹ thuật Pesticide – insecticide and technical active ingredients	Xác định hàm lượng hoạt chất Tricyclazole bằng HPLC Determination of active ingredient Tricyclazole by HPLC	1%	TC-08/2002 - CL
2.		Xác định hàm lượng hoạt chất Kasugamycin bằng HPLC Determination of active ingredient Kasugamycin by HPLC	1%	TCCS: 21:2011/BVTV
3.		Xác định hàm lượng hoạt chất Imidacloprid bằng HPLC Determination of active ingredient Imidacloprid by HPLC	1%	TCVN 11730:2016
4.		Xác định hàm lượng hoạt chất Buprofezin bằng HPLC Determination of active ingredient Buprofezin by HPLC	1%	TCVN 9477:2012
5.		Xác định hàm lượng hoạt chất Chlorothalonil bằng HPLC Determination of active ingredient Chlorothalonil by HPLC	1%	TCVN 8145:2009
6.		Xác định hàm lượng hoạt chất Cymoxanil bằng HPLC Determination of active ingredient Cymoxanil by HPLC	1%	TCVN 11732:2016
7.		Xác định hàm lượng hoạt chất Acetamiprid bằng HPLC Determination of active ingredient Acetamiprid by HPLC	1%	TC:07/2001-CL
8.		Xác định hàm lượng hoạt chất Prochloraz bằng HPLC Determination of active ingredient Prochloraz by HPLC	1%	HD – 02
9.		Xác định hàm lượng hoạt chất Difenoconazole bằng HPLC Determination of active ingredient Difenoconazole by HPLC	1%	HD – 02
10.		Xác định hàm lượng hoạt chất Propiconazole bằng HPLC Determination of active ingredient Propiconazole by HPLC	1%	HD – 02
11.	Thuốc bảo vệ thực vật và hoạt chất kỹ thuật Pesticide –	Xác định hàm lượng hoạt chất Emamectin Benzoate bằng HPLC Determination of active ingredient Emamectin Benzoate by HPLC	1%	TCCS 66:2013/BVTV

Ề TIẾP
VII
CÔNG
CHẤT
VIỆT
KH
IỆP



V A C I

DANH MỤC PHÉP THỬ NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

VALAS 066

12.	<i>insecticide and technical active ingredients</i>	Xác định hàm lượng hoạt chất Abamectin bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Abamectin by HPLC</i>	1%	TCVN 9475:2012
13.		Xác định hàm lượng hoạt chất Acetochlor bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Acetochlor by HPLC</i>	1%	TC: 08/2003-CL
14.		Xác định hàm lượng hoạt chất Lambda-Cyhalothrin bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Lambda-Cyhalothrin by HPLC</i>	1%	HD – 02
15.		Xác định hàm lượng hoạt chất Oxadiazon bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Oxadiazon by HPLC</i>	1%	HD – 02
16.		Xác định hàm lượng hoạt chất Pyriproxyfen bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Pyriproxyfen by HPLC</i>	1%	TCVN 12706:2019
17.		Xác định hàm lượng hoạt chất Azoxystrobin bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Aroxystrobin by HPLC</i>	1%	HD – 02
18.		Xác định hàm lượng hoạt chất Glufosinate Ammonium bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Glufosinate Ammonium by HPLC</i>	1%	TCCS 203:2014/BVTV
19.		Xác định hàm lượng hoạt chất Spirodiclofen bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Spirodiclofen by HPLC</i>	1%	HD – 02
20.		Xác định hàm lượng hoạt chất Validamycin bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Validamycin by HPLC</i>	1%	TCCS 217:2014/BVTV
21.		Xác định hàm lượng hoạt chất Fenitrothion bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Fenitrothion by HPLC</i>	1%	HD – 02
22.	Thuốc bảo vệ thực vật và hoạt chất kỹ thuật <i>Pesticide – insecticide and technical active ingredients</i>	Xác định hàm lượng hoạt chất Fenthion bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Fenthion by HPLC</i>	1%	HD – 02
23.		Xác định hàm lượng hoạt chất Dimethomorph bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Dimethomorph by HPLC</i>	1%	TCVN 12569:2018
24.		Xác định hàm lượng hoạt chất Diflubenzuron bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Diflubenzuron by</i>	1%	TCVN 12708:2019



		HPLC		
25.		Xác định hàm lượng hoạt chất Pyraclostrobin bằng HPLC <i>Determination of active ingredient Pyraclostrobin by HPLC</i>	1%	TCCS 44:2012/BVTV
26.		Xác định hàm lượng hoạt chất Mancozeb bằng phương pháp chuẩn độ Iod <i>Determination of active ingredient Mancozeb by iodine titration method</i>	1%	TCVN 12566:2018
27.	Thuốc bảo vệ thực vật <i>Pesticide - insecticide</i>	Xác định tỷ suất lơ lửng <i>Determine the Suspensibility</i>		TCVN – 8050:2016
28.		Xác định độ phân tán <i>Determine the dispersion</i>		HD – 04
29.		Xác định độ thấm ướt <i>Determination of wettability</i>		TCVN – 8050:2016
30.		Xác định độ mịn <i>Determination of Wet sieve</i>		TCVN – 8050:2016
31.		Xác định độ bền nhũ tương <i>Determination of emulsion stability</i>		TCVN – 8382:2010
32.		Xác định độ bền bảo quản 54°C <i>Determination of storage Stability at 54°C</i>		TCVN – 8050:2016
33.		Xác định tỷ trọng <i>Determine the density</i>		TCVN – 8050:2016

Ghi chú/Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam/ Viet Nam national standards
- TCCS: Phương pháp thử nội bộ/ Laboratory developed method

CHẤT LƯỢNG

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ công nhận

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật Việt nam ngày 30 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HTCCLVN ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Hội Khoa học và Kỹ thuật về Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam về việc thành lập Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ- HTCCLVN ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Hội Khoa học và Kỹ thuật về Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam về việc Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận số 3128/TĐC-HCHQ ngày 03/10/2019 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về đăng ký hoạt động công nhận của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam đối với hoạt động công nhận;

Căn cứ kết quả đánh giá và thẩm xét hồ sơ đánh giá;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Phòng thí nghiệm:

Phòng Thử Nghiệm – Công ty Cổ phần Futai
thuộc Công ty cổ phần Futai

Phù hợp theo yêu cầu Tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017 đối với phạm vi tại Phụ lục kèm theo quyết định này.

Phòng thí nghiệm được sử dụng dấu công nhận: **VALAS 066**

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực đến ngày 16 tháng 02 năm 2027.

Điều 3. Văn phòng, phòng Nghiệp vụ, Tổ chức và Phòng thí nghiệm nêu ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu: P.NV



Hoàng Hữu Thám